

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2025/HS-PT

Ngày: 16 - 4 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tuấn.

Các Thẩm phán: Ông Võ Ngọc Giàu.

Bà Trần Ngọc Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Minh Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 46/2025/TLPT-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2025/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Minh T, sinh ngày 11 tháng 01 năm 2003 tại tỉnh Tiền Giang; Số căn cước công dân: 082203016357;

- Nơi cư trú: Số M, đường T, Khu phố G, Phường F, thành phố M, tỉnh Tiền Giang;

- Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 11/12;

- Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

- Con ông Nguyễn Anh M và bà Nguyễn Thị Ngọc A; Bị cáo chưa có vợ, con;

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa:** Luật sư Đặng Phước Hoàng M1, Văn phòng luật sư L – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo T (Có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án có 01 người bị hại, 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/4/2024, Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda loại Vario 150 màu bạc đen biển số 63B8-240.38 lưu thông trên QL1A hướng T - T. Khi đến Km1960+400m QL1A, đoạn thuộc ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang, T điều khiển xe 63B8-240.38 lưu thông ở làn đường sát dải phân cách (làn đường dành cho xe ô tô, không đứng làn đường) thì xảy ra va chạm với xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Suzuki màu xanh biển số 63S2-0534 do ông Nguyễn Trường C, sinh năm 1967 điều khiển chở phía sau vợ là bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969, cùng thường trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang đang chuyển hướng từ phải sang trái qua đường tại đoạn mở dải phân cách. Hậu quả: T và bà H bị thương, hư hỏng hai xe liên quan.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 21 giờ 20 phút ngày 07/4/2024 ghi nhận: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn tại Km 1960+400m QL1A đoạn thuộc ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang được xác định theo hướng T - T, lấy mép đường phải và trụ điện số 81 làm chuẩn. Đường bê tông nhựa bằng phẳng không có chướng ngại vật, đường chia thành hai chiều đi của xe bởi dải phân cách, mỗi chiều đi của xe chia thành 3 làn đường, làn đường ngoài và làn đường giữa rộng 3m50, làn đường trong rộng 1m30. Khu vực nơi xảy ra tai nạn là đoạn mở dải phân cách rộng 32m, một đầu đoạn mở phân cách (hướng T - T) có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ và một đầu (hướng T - T) có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ. Đồng thời, bên phải có ngã ba là đường vào đường H rộng 4m50. Bên cạnh có biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên, có biển báo người đi bộ sang đường.

Xe mô tô 63B8-240.38 để lại hiện trường ba vết cày, vết cày 1 có dạng đứt quãng dài 16m60 và được ký hiệu là (1), từ đầu của (1) cách mép đường phải là 5m80, cuối cách 6m70. Từ đầu của (1) đo thẳng góc về hướng T đến đầu vết cày của 2 là 5m10, vết cày này có dạng đứt quãng dài 5m40 và được ký hiệu là (2), từ đầu của (2) cách mép đường phải là 6m40, cuối cách 6m50. Từ đầu của (2) đo thẳng góc về hướng T đến đầu vết cày 3 là 0m30, vết cày này có dạng đứt quãng dài 7m60 và được ký hiệu là (3), từ đầu của (3) cách mép đường là 7m80, cuối cách 7m40.

Từ đầu của (1) đo thẳng góc về hướng T đến trục bánh sau của xe 63B8-240.38 là 0m40 xe này ngã qua phải ở đoạn mở phân cách, đầu xe quay qua mép đường trái, đuôi xe quay vào mép đường phải và được ký hiệu là (4), từ trục bánh trước của (4) cách mép đường phải là 7m80, trục bánh sau cách 6m70.

Từ trục bánh trước của xe 63B8-240.38 đo thẳng góc về hướng T đến trục bánh trước của xe 63S2-0534 là 4m20, xe này ngã qua phải ở đoạn mở phân cách, đầu xe quay qua mép đường trái, đuôi xe quay vào mép đường phải và được ký hiệu là (5), từ trục bánh trước của (5) cách mép đường phải là 8m00, trục bánh sau cách là 6m80.

Vết màu nằm ở đoạn mở phân cách có kích thước là 0m40 x 0m40, được ký hiệu là (6), từ tâm của (6) đo thẳng góc về hướng T đến trục bánh sau của xe 63B38-240.38 là 1m10 và cách mép đường phải là 5m00.

Từ đầu của vết cày 1 của xe 63B8-240.38 đo thẳng góc về hướng T đến vùng điểm đụng giữa xe 63B8-240.38 với xe 63S2-0534 là 2m20, vùng điểm đụng này trên làn đường ngoài, được ký hiệu là (A) cách mép đường phải là 6m25.

Từ trục bánh sau của xe 63S2-0534 đo thẳng góc về hướng T đến trụ điện số 81 là 5m20, trụ điện này nằm ở hành lang phải, được ký hiệu là (7) cũng là vật chuẩn trong vụ tai nạn giao thông.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe 63B8-240.38 ghi nhận: Gương chiếu hậu phía bên trái bị cong, xoay kính từ sau ra trước; Đầu ngoài cùng tay cầm lái phía bên phải bằng kim loại bị cong, bị mài mòn có kích thước 01cm x 02cm; Ốp nhựa phía trước đầu xe bị bể rời khỏi vị trí, có kích thước 27cm x 25cm, cách mặt đất 80cm; Đầu ngoài cùng dè chắn bùn bánh xe phía trước bằng nhựa bị nứt, trầy xước có kích thước 07cm x 05cm; Đầu phuộc bánh xe trước phía phải bị trầy xước bong sơn, có kích thước 03cm x 03cm; Vành bánh xe trước bị bể, có kích thước 15cm x 04cm; Ốp nhựa bảo vệ thắng xe phía bên phải bị gãy chót cổ định, bể rời khỏi vị trí; Ốp nhựa bảo vệ thân xe phía dưới bên phải chỗ để chân người điều khiển bị gãy chót cổ định; Ốp nhựa bảo vệ phía trên bên trước thân xe phía trước bị bể, gãy chót cổ định rời khỏi vị trí; Ốp nhựa bảo vệ thân xe phía dưới bên trái bị gãy chót cổ định; Ốp nhựa bảo vệ bộ phận giảm thanh bị trầy xước, mài mòn, có kích thước 05cm x 06cm; Ốp xả bằng kim loại của bộ phận giảm thanh bị mài mòn, có kích thước 11cm x 03cm. Hệ thống phanh hoạt động bình thường, hệ thống lái không kiểm tra được do xe bị hư hỏng nặng sau tai nạn.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe 63S2-0534 ghi nhận: Ốp bảo vệ đèn tín hiệu phía bên phải trước đầu xe bị bể 05cm x 04cm; Đầu ngoài cùng tay cầm lái phía bên phải bằng kim loại bị mài mòn, có kích thước 02cm x 01cm; Đầu ngoài cùng tay cầm lái phía bên trái bằng kim loại bị mài mòn, có kích thước 03cm x 03cm; Phía trước cần sang số bằng kim loại bị mài mòn, có kích thước 02cm x 01cm; Chỗ gác chân bên trái người ngồi sau có vết mài mòn kim loại và vết thun móp của thanh kim loại, có kích thước 05cm x 01cm; Ốp nhựa bên trái phía sau thân xe bị bể gãy chót cổ định có kích thước 30cm x 18cm; Đầu ngoài cùng của thanh chống nghiêng bị mài mòn có kích thước 02cm x 02cm; Ốp nhựa bảo vệ cụm đèn báo hãm phía sau xe bị gãy chót cổ định; Cản phía bên phải bằng nhựa phía sau xe bị mài mòn, kích thước 05cm x 02cm; Đầu ngoài cùng phía bên trái gác chân người điều khiển bị trầy xước, có kích thước 01cm x 01cm. Hệ thống phanh tay không tác dụng, hệ thống phanh chân và hệ thống lái còn hoạt động bình thường.

Kết quả xét nghiệm định lượng Ethanol (cồn) máu của Nguyễn Minh T vào ngày 07/4/2024 là 0.6mmol/L (2.7648mg/dl); của Nguyễn Trường C là 0.0mmol/L.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 265-2024/KLGĐTT-TTPY ngày 26/07/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang, kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Thị H là: 97% (chín mươi bảy phần trăm) theo phương pháp cộng tại Thông tư.

Tại Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 399-2024/KLTTCT-TTPY ngày 29/10/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang, kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Minh T là: 19% (mười chín phần trăm) theo phương pháp cộng tại Thông tư.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 113/KL-HĐĐG ngày 23/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, tỉnh Tiền Giang, kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô hai bánh biển số 63S2-0534 bị hư hỏng ngày 07/4/2024 là 800.000 (tám trăm nghìn) đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2025/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 260; Điều 32, Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 20 tháng 01 năm 2025, bị cáo Nguyễn Minh T có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Minh T khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản án sơ thẩm, đồng thời có ý kiến giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo có ý kiến thống nhất bản án sơ thẩm về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Theo luật sư, bản thân bị cáo là lao động chính, có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Vì thế, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Minh T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của những người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện cùng các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/4/2024, bị cáo trực tiếp điều khiển xe mô tô 63B8 – 240.38 lưu thông trên Quốc lộ A, hướng từ T đi T. Khi đến km 1960 + 400m thuộc ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang, bị cáo đã để phương tiện va chạm vào xe mô tô 63S2 – 0534 do ông Nguyễn Trường C điều khiển chở bà Nguyễn Thị H đang lưu thông chuyên hướng qua đường dẫn đến tai nạn. Hậu quả, bà H bị thương với tỷ lệ 97% và thiệt hại tài sản 800.000 đồng.

[2] Xét nguyên nhân dẫn đến tai nạn do bị cáo đã vi phạm quy tắc giao thông đường bộ là điều khiển phương tiện không đi đúng làn đường, phần đường quy định. Vì thế, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Về ý thức chủ quan bị cáo nhận thức được rằng, phương tiện mà bị cáo trực tiếp điều khiển là nguồn nguy hiểm cao độ. Vì thế, pháp luật qui định người điều khiển loại phương tiện này khi tham gia giao thông trên đường công cộng phải chấp hành Luật Giao thông đường bộ để phòng tránh tai nạn. Thế nhưng, bị cáo không tuân thủ quy định của pháp luật, điều khiển phương tiện không đúng làn đường, phần đường quy định nên dễ xảy ra tai nạn. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm khắc.

[4] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội; đặc điểm nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 01 năm tù là phù hợp. Vì thế, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và ý kiến bào chữa của luật sư, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

[7] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 08/2025/HSST ngày 17/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh T** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 01 (một) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Xuân Tuấn